TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - H	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

Bản án số: 207/2026/HSST
Ngày: 21/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - H

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Phạm Đồng Trưng**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Đào Thị Thu Hoàn**
2. Ông Trần Vũ Vương

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- H tham gia phiên toà: **Bà Phạm Thị Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - H xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 150/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc H**; Sinh năm: 1987; CCCD: 001087******; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số ** ngõ * B, phường B, thành phố H; Nơi ở: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Trần Văn C (đã chết); Họ tên mẹ: Bùi Thị Việt A, sinh năm 1964; Vợ: Khổng Minh T, sinh năm 1984. Danh chỉ bản số: 29 lập ngày 22/12/2025 tại phân trại tạm giam H, Công an thành phố H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang và tạm giữ: 15/12/2025; Tạm giam: 24/12/2025

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 10 ngày 15/12/2025, tại khu vực trước cửa số nhà ** ngõ ** L, phường V, thành phố H, tổ công tác Công an phường V, thành phố H làm nhiệm vụ phát hiện, kiểm tra đối tượng Trần Quốc H đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, Trần Quốc H đã tự lấy trong túi quần phía trước bên phải của H đang mặc ra giao nộp cho cơ quan Công an 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng (02 x 02) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H khai nhận tinh thể màu trắng trong túi nilon vừa giao nộp cho Công an là ma tuý "đá" H đang mang đi bán cho khách tại ngõ ** L, H để kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản quả tang, đưa Trần Quốc H cùng tang vật về trụ sở để xác minh làm rõ.

Xét nghiệm ma túy đối với Trần Quốc H. Kết quả dương tính với ma túy. Qua xác minh, Trần Quốc H không thuộc diện đang trong thời hạn điều trị cai nghiện hay quản lý sau cai của Cơ sở cai nghiện và chính quyền địa phương nơi cư trú.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối ma túy đã thu giữ của Trần Quốc H. Tại Bản Kết luận giám định số 8890/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (kích thước 02x02) cm thu giữ của H là Methamphetamine, khối lượng 0,410 gam

Tại cơ quan Công an, Trần Quốc H khai nhận: Khoảng 01 giờ 30 ngày 15/12/2025, khi H đi bộ lang thang tại khu vực ngõ ** L, H thì có một người đàn ông lạ mặt đi đến hỏi H mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. Do thiếu tiền tiêu xài nên H đồng ý và bảo người đàn ông này chờ. Sau đó, H đi bộ tìm mua ma túy, khi đến khu vực ngã ba phố K – L, phường V, thành phố H, H gặp và mua của một người đàn ông không quen 1 (một) túi nylon màu trắng kích thước khoảng (02 x 02) cm bên trong chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng. H cất dấu túi nylon chứa ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc rồi đi bộ quay lại, mục đích sẽ bán cho người đàn ông hẹn ở ngõ ** L, H với giá 500.000 đồng nhằm hưởng lợi 200.000 đồng. Khi H đi đến trước số ** ngõ ** L, H thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Quốc H, do H không biết tên thật và địa chỉ, kết quả dẫn giải xác định địa điểm mua bán ma túy diễn ra tại khu vực ngã ba phố K – L, phường V, thành phố H nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho H nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSKV3 ngày 20/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - H truy tố Trần Quốc H về tội "Mua bán trái phép chất phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy số ma túy đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - H, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 15/12/2025 tại trước cửa số nhà ** ngõ ** L, phường V, thành phố H, Trần Quốc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,410 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để bán thì bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma tuý để bán là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xử lý tang vật:

- Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

+ Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

2. Xử phạt bị cáo **Trần Quốc H 40(bốn mươi)** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Giám định viên Tại Thùy L, cán bộ công an phường V - Vũ Tuấn A, đối tượng Trần Quốc H bên trong có chứa ma túy (Theo Biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 15/12/2025)

(Tang vật hiện giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 2026/KV3-295 ngày 31/3/2026.).

4. Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3 - HN;
- Phòng THA Khu vực 3;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo,
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phạm Đồng Trưng